

09 / 01 ~ 09 / 04 日 2026 肇喜登峰巡迴賽 老爺逐夢公開賽 參賽名單

PLAYER LIST

2026.08.29 12:00 TPGA 羅仕鈞

No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.	No.	NAME	NAT.
1	洪健堯	TWN	49	陳靈宇	TWN	97	岩間 成	JPN
2	沈威成	TWN	50	橫川 康祐	JPN	98	林昱德	CAN
3	張緯綸	TWN	51	李士鴻	TWN	99	黃祥豪	TWN
4	蔡凱任	TWN	52	賴嘉一	TWN	100	石毛 巧	JPN
5	伴 翔太郎	USA	53	Johnny Walker	USA	101	大石 敦也	JPN
6	劉永華	TWN	54	陳威勝	TWN	102	隋明睿	USA
7	黃議增	TWN	55	Pattanan Bruminhent	THA	103	渡辺 龍ノ介	JPN
8	謝靈葳	TWN	56	Art Markhael M. Arbole	THA	104	鄭從熹	HKG
9	陳裔東	TWN	57	江以安	TWN	105	陳暉泓	TWN
10	劉嚴鴻	TWN	58	林宸駒	TWN	106	李政遠	TWN
11	詹世昌	TWN	59	李昭樺	TWN	107	許智凱	TWN
12	葉昱辰	TWN	60	Jaturon Duangphaichoom	THA	108	許維宸	TWN
13	呂孫儀	TWN	61	山浦 一希	JPN	109	黃冠勳	TWN
14	呂偉智	TWN	62	謝東宏	THW	110	神農 洋平	JPN
15	何勁宏	TWN	63	陳守成	TWN	111	劉嚴駿	TWN
16	洪朝鑫	TWN	64	福原 翔太	JPN	112	何柏諭	TWN
17	沙比亞特·馬克	TWN	65	陳傑生	TWN	113	陳鳴悒	TWN
18	蔡宗佑	TWN	66	李尚融	TWN	114	吳宏原	TWN
19	許育誠	TWN	67	陳伯豪	TWN	115	王力偉	TWN
20	黃 頌	TWN	68	邱瀚霆	TWN	116	黃宣邑	TWN
21	劉又睿	TWN	69	小林 伸太郎	JPN	117	張維霖	TWN
22	何祐誠	TWN	70	工藤 潤	JPN	118	楊 豪	TWN
23	張哲瑜	TWN	71	黃至翊	TWN	119	蔡侑家a	TWN
24	曾子豪	TWN	72	武内 伸悟	JPN	120	櫻井 建都	JPN
25	巫耀微	TWN	73	曾豐棟	TWN	121	陳乃嘉	TWN
26	王勝暉	TWN	74	林遠惟	TWN	122	孔德恕	TWN
27	李睿紳	TWN	75	蔡勁暘	TWN	123	蔣宸麟	TWN
28	王璽安	TWN	76	Peradol Panyathanasedh	THA	124	松村 本盛	JPN
29	丁子軒	TWN	77	李威霖	TWN	125	新木 衛	JPN
30	林永龍	TWN	78	洪瑞誠	TWN	126	三倉 誠生	JPN
31	謝繼賢	TWN	79	林楷傑	TWN	127	吳易軒a	TWN
32	張簡克諺	TWN	80	陳宥蓁	TWN	128	張晉嘉a	TWN
33	蔡尚愷	TWN	81	Kasidit Lepkurte	THA	129	楊善存a	TWN
34	謝旻軒	TWN	82	劉澤森	TWN	130	邱昱嘉	TWN
35	楊孝哲	TWN	83	黃至晨	TWN	131	潘繹凱	TWN
36	詹佳翰	TWN	84	楊 傑	TWN	132	王司威a	TWN
37	石塚 祥利	JPN	85	佐久間 隼人	JPN	133	阮益豈a	TWN
38	林義淵	TWN	86	松本 凌	JPN	134	邱子睿a	TWN
39	溫楨祥	TWN	87	Worrasorn Suwanpanang	THA	135	林宥辰a	TWN
40	李謹州	TWN	88	櫻本 剛平	JPN	136	楊皓全a	TWN
41	林冠伯	TWN	89	林鼎勝	TWN	137	譚傑升a	TWN
42	陳佑宇	TWN	90	森井 晶紀	JPN			
43	林大鎬	TWN	91	徐兆維	TWN			
44	Nicholas FUNG	MAS	92	蔡辰鎔	TWN			
45	池内 慧	JPN	93	許閎軒	TWN			
46	新里 倫啓	JPN	94	柳沼 佑樹	JPN			
47	飯田 雄介	JPN	95	陳科壹	TWN			
48	德光 祐哉	JPN	96	林明業	TWN			